

Bản án số: 175/2025/HS-PT

Ngày: 15 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

ông Phùng Anh Dũng

Các Thẩm phán:

ông Trương Công Thi

ông Nguyễn Tấn Long

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo **Võ Quang P** về các tội “Nhận hối lộ” và “Giả mạo trong công tác”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2025/HS-ST ngày 03 tháng 01 năm 2025 của **Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi**.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Quang P, sinh ngày: 07/12/1974 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi thường trú: **Tổ E, phường L, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi**; chỗ ở hiện nay: **Số A, Đ, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi**; nghề nghiệp: Giám đốc **Trung tâm Đ2** thuộc **Công ty TNHH MTV Đ3**; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Võ Quang Đ** (đã chết) và con bà **Ngô Thị B**; vợ: **Nguyễn Thị Kim Y** (đã ly hôn); con: Có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2023 đến ngày 13/6/2024 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh; hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo **Võ Quang P**: Luật sư **Lê Hoàng H - Công ty L**, thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Q**; địa chỉ: **A P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi**. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Các doanh nghiệp có liên quan đến vụ án:

1.1. **Trung tâm Đ2** thuộc **Công ty TNHH MTV Đ3**; địa chỉ: **xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi** (Sau đây viết tắt là: **Công ty Đ3**). Bị cáo **Võ Quang P** vừa là chủ sở hữu **Công ty Đ3**, vừa là Giám đốc Trung tâm đăng kiểm 76-03D.

Trung tâm Đ2 hoạt động theo Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định xe cơ giới số 7603D/ĐKVN-1, do **Cục Đ4** cấp ngày 15/01/2020. Theo quy định thì Trung tâm có chức năng thực hiện việc kiểm định xe cơ giới, nghiệm thu cải tạo xe cơ giới, kiểm tra thiết bị chuyên dùng lắp trên xe cơ giới và kiểm định xe máy chuyên dùng để cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Người đứng đầu đơn vị kiểm định và người trực tiếp thực hiện việc kiểm định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về kết quả kiểm định.

Trung tâm có tư cách pháp nhân và con dấu riêng, được sử dụng các tài khoản của **Công ty Đ3** để giao dịch gồm: tài khoản 127000073988 để giao dịch thu hộ phí đường bộ cho Cục Đăng kiểm (tài khoản chuyên thu), tài khoản số 110002690712 để giao dịch nhận số tiền 1,2% phí đường bộ được **Cục Đ4** trích lại cho **Công ty Đ3**, tài khoản số 57010004064669 để theo dõi thu – chi các khoản tiền phí nghiệm thu và đăng kiểm của Trung tâm.

Về mô hình tổ chức: **Trung tâm Đ2** do bị cáo **Võ Quang P** làm Giám đốc; có 02 Phó Giám đốc, gồm: **Bùi Tấn B1** và **Bùi Ngọc T** và 07 nhân viên (03 Đăng kiểm viên, 03 nhân viên nghiệp vụ và 01 bảo vệ).

1.2. Về kết quả thực hiện chức năng đăng kiểm đối với xe ô tô cơ giới cải tạo (cải hoán):

Từ năm 2020 đến cuối năm 2022, **Trung tâm Đ2** đã thực hiện nghiệm thu xe cơ giới cải tạo (cải hoán) và cấp “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo” đối với 77 xe của 50 chủ xe, trong đó; Có 53 xe ô tô lập hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ thi công; 07 xe ô tô miễn lập hồ sơ thiết kế, nhưng lập hồ sơ thi công; 17 xe ô tô miễn lập hồ sơ thiết kế và không thi công), với tổng số tiền thu phí dịch vụ nghiệm thu (cải tạo) là: 46.710.000 đồng), cụ thể:

- Năm 2020: **Trung tâm Đ2** thực hiện nghiệm thu xe cơ giới cải tạo (cải hoán) và cấp “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo” đối với 26 xe ô tô, trong đó: 24 xe ô tô có lập hồ sơ thiết kế và thi công, gồm: xe 92C-045.40, 76C-100.32, 92C-161.34, 92C-161.33, 92C-159.94, 92C-160.43, 92C-160.42, 92C-035.08, 92C-075.84, 92C-075.57, 92C-067.92, 92C-134.71, 76C-124.45, 92C-160.95, 92C-160.11, 92C-161.12, 92C-161.51, 92C-160.50, 92C-050.40, 76C-103.33, 51D-632.47, 14N-9450, 92C-174.07, 77C-038.59); 02 xe miễn lập hồ sơ thiết kế nhưng lập hồ sơ thi công, gồm: xe 76A-100.90, 51A-957.40.

- Năm 2021: **Trung tâm Đ2** thực hiện nghiệm thu xe cơ giới cải tạo (cải hoán) và cấp “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ

giới cải tạo” đối với 15 xe ô tô, trong đó: 03 xe ô tô có hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ thi công, gồm: xe 76H-004.35, 76M-1721, 29H-737.26; 03 xe miễn lập hồ sơ thiết kế, nhưng có lập hồ sơ thi công, gồm: 76A-127.80, 76A-004.30, 76A-004.29; 09 xe miễn lập hồ sơ thiết kế, miễn lập hồ sơ thi công, gồm: xe 92C-178.73, 76C-134.08, 92C-164.13, 29H-366.60, 76C-106.41, 76C-145.09, 72C-131.27, 43C-230.74, 29T-0522.

- Năm 2022: **Trung tâm Đ2** thực hiện nghiệm thu xe cơ giới cải tạo (cải hoán) và cấp “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo” đối với 36 xe ô tô, trong đó: 26 xe ô tô có hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ thi công, gồm: xe 76C-085.80, 92C-101.70, 76H-011.68, 76C-120.01, 92C-124.50, 76C-086.75, 76C-086.33, 76C-111.29, 76C-086.15, 92C-069.96, 92C-065.85, 92H-007.06, 92C-141.26, 76C-064.73, 76C-045.17, 76C-064.24, 76C-122.60, 77C-124.63, 76C-086.47, 92C-139.58, 76C-128.83, 76C-122.07, 76C-128.31, 76C-125.17, 76C-088.62, 14B-039.21); 02 xe ô tô miễn lập hồ sơ thiết kế, nhưng có lập hồ sơ thi công, gồm: xe, 76A-177.66, 76A-178.85; 08 xe miễn lập hồ sơ thiết kế, miễn lập hồ sơ thi công, gồm: xe 76C-145.46, 76C-126.77, 76C-148.36, 14C-283.63, 29C-717.56, 43C-238.76, 51D-720.27, 76C-151.97.

Trong tổng số 77 xe ô tô nêu trên thì có 17 xe ô tô được miễn lập hồ sơ thiết kế, miễn lập hồ sơ thi công; còn lại 60 xe ô tô, trong đó: Có 53 xe ô tô lập hồ sơ thiết kế, lập hồ sơ thi công; 07 xe miễn lập hồ sơ thiết kế, nhưng phải lập hồ sơ thi công. Trong 60 xe ô tô này, bị cáo **Võ Quang P** đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn để nhận tiền của 05 chủ của 16 xe ô tô để làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe; còn 44 xe ô tô bị cáo **Võ Quang P** đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm giả hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo **Võ Quang P**:

2.1. Về hành vi nhận hối lộ của bị cáo **Võ Quang P** (nhận tiền của 05 chủ của 16 xe để làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới):

- 05 chủ xe của 16 xe ô tô trực tiếp liên hệ với bị cáo **Võ Quang P**, nhờ bị cáo **P** làm hồ sơ thiết kế, hồ sơ thi công cải tạo xe. Số tiền chủ xe khai đưa cho bị cáo **P** để làm hồ sơ là 163.500.000 đồng, cụ thể:

+ Ông **Lê Văn N**, Phó Giám đốc **Công ty TNHH MTV P2** (gọi tắt là **Công ty P2**) trực tiếp đến Trung tâm đăng kiểm 76-03D gặp bị cáo **Võ Quang P** nhờ bị cáo **P** làm 11 bộ hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới đối với 11 xe ô tô tải biển số kiểm soát 76C-085.80; 76C-122.60; 76C-064.24; 76C-045.17; 76C-086.47; 76C-086.33; 76C-086.75; 76C-128.31; 76C-086.15; 76C-122.07; 76C-128.83. Ông **Lê Văn N** khai, đưa tiền cho bị cáo **P** để làm hồ sơ thiết kế, thi công là 132.000.000 đồng (12.000.000 đồng/xe), bằng hình thức chuyển khoản.

+ Ông **Nguyễn Văn V**, Giám đốc **Công ty TNHH MTV V1** (gọi tắt là **Công ty V1**) trực tiếp gặp **Võ Quang P** nhờ bị cáo **P** làm 02 bộ hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới đối với 02 xe ô tô tải biển số kiểm soát 76H-011.68 và 76C-120.01. Ông **V** khai, trực tiếp đưa cho bị cáo **P** số tiền 13.000.000 đồng (6.500.000đ/xe) (đưa tiền mặt, không viết giấy tờ gì).

+ Ông **Đào Bá Á**, Giám đốc **DNTN Vận tải C** (gọi tắt là **C**) trực tiếp gặp bị cáo **Võ Quang P** nhờ bị cáo **P** làm 01 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới đối

với xe ô tô biển số kiểm soát 76H-004.35. Ông **Á** khai, ông trực tiếp đưa cho bị cáo **P** số tiền 6.000.000 đồng (tiền mặt, không viết giấy tờ gì).

+ Ông **Lê Văn H1**, Giám đốc **Công ty TNHH Q** (gọi tắt là **Công ty Q**) trực tiếp gặp bị cáo **Võ Quang P** nhờ bị cáo **P** làm 01 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới đối với xe ô tô biển số kiểm soát 76C-064.73. Ông **H1** khai, trực tiếp đưa tiền mặt cho bị cáo **P** số tiền 6.500.000 đồng (không viết giấy tờ gì).

+ Ông **Dương Thanh Đ1** thông qua **Võ Hoàng K** (lái xe) nhờ bị cáo **P** làm 01 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới đối với xe ô tô biển số kiểm soát 76M-1721. Ông **Đ1** khai, trực tiếp đưa tiền mặt cho bị cáo **P** số tiền 6.000.000 đồng (không viết giấy tờ gì).

05 chủ xe của 16 xe ô tô nêu trên trực tiếp liên hệ với bị cáo **Võ Quang P** để nhờ bị cáo **P** làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe; tổng số tiền bị cáo **P** yêu cầu chủ xe đưa cho bị cáo **P** để làm hồ sơ là 163.500.000 đồng. Bị cáo **P** yêu cầu chủ xe cung cấp cho bị cáo **P** giấy tờ xe (giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định). Sau đó, bị cáo **P** liên hệ bằng điện thoại di động cho **Đặng Minh P1**, Phó Giám đốc **Công ty TNHH D** (gọi tắt **Công ty D**) để trao đổi làm hồ sơ thiết kế, cải tạo xe. Bị cáo **P** chụp ảnh (bằng điện thoại di động) Giấy đăng ký xe, Giấy đăng kiểm và tổng thể hiện trạng xe rồi gửi bằng tin nhắn Zalo cho **P1**. Khoảng 02 ngày sau thì **P1** gửi cho bị cáo **P** bằng tin nhắn Zalo hình ảnh bản vẽ thiết kế cải tạo xe (chưa có chữ ký, đóng dấu của đơn vị thiết kế, chưa được Cục Đăng kiểm phê duyệt). Bị cáo **P** gửi hình ảnh bản vẽ này cho chủ xe để chủ xe đưa xe đến các Gara sửa xe ô tô để thi công cải tạo xe (các Gara xe này không đủ điều kiện năng lực để thi công cải tạo xe theo quy định).

Khoảng 10 ngày sau, **Đặng Minh P1** gửi qua đường bưu điện cho bị cáo **P** hồ sơ có các giấy tờ gồm: Hồ sơ thuyết minh thiết kế cải tạo xe đã được **Cục Đ4** thẩm định; Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế do **Cục Đ4** cấp; Giấy giới thiệu (ký, đóng dấu xác nhận, không ghi nội dung); Văn bản đề nghị kiểm tra chất lượng xe cơ giới cải tạo (để trống phần ngày, tháng năm và nơi nhận); Biên bản nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo không (không ghi ngày, tháng năm); Bảng kê các hệ thống, tổng thành thay thế mới (không ghi ngày, tháng năm) và 01 (một) tờ Giấy A4 chỉ có đóng dấu đỏ tên của Công ty An Bình và Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ Tâm Phúc (Sau đây viết tắt là: Công ty Tâm Phúc) ở góc phải phía dưới, không ghi nội dung (để trống hoàn toàn phần nội dung). Sau khi nhận được hồ sơ, bị cáo **P** liên hệ với chủ xe yêu cầu đưa xe đến Trung tâm đăng kiểm 76-03D để nghiệm thu. Khi nghiệm thu, bị cáo **P** biết rõ quy định của Bộ Giao thông vận tải (Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014) thành phần nghiệm thu bắt buộc phải có đại diện đơn vị thi công. Thực tế Công ty An Bình và Công ty Tâm Phúc không có thi công cải tạo đối với các xe ô tô nói trên. Do đó, để hợp thức hồ sơ nghiệm thu, bị cáo **Võ Quang P** chỉ đạo **Bùi Tấn Bình**, Phó Giám đốc, đăng kiểm viên sử dụng tờ giấy trắng A4 đã đóng sẵn dấu đỏ tròn tên Công ty An Bình và Công ty Tâm Phúc (do **Đặng Minh Phong** gửi kèm theo hồ sơ cho **Phát** trước đó) để lập nội dung nghiệm thu, đưa không tên ông **Đặng Minh Phong**, Phó Giám đốc Công ty An Bình, đưa không tên ông **Nguyễn Văn Khánh**, Công ty Tâm Phúc, đại diện đơn vị thi công

vào biên bản tạo thành Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới hoàn chỉnh. Võ Tấn Bình ký tên ở mục Đăng kiểm viên 1, Phát ký tên ở mục Đăng kiểm viên 2 và ký tên ở mục Thủ trưởng đơn vị đăng kiểm, đóng dấu Trung tâm đăng kiểm. Trên cơ sở Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo được lập nêu trên, Trung tâm tiến hành cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới cải tạo đối với xe các xe ô tô nói trên. Đối với số tiền 163.500.000 đồng, bị cáo Phát đã nhận của chủ xe, bị cáo Phát đưa cho Vũ Hồng Quang, chuyên viên Phòng thẩm định thiết kế thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam với số tiền 103.000.000 đồng để Quang trả tiền làm hồ sơ đối với các xe ô tô nói trên. Bị cáo Phát đưa tiền cho ông Quang bằng tiền mặt, không viết giấy tờ gì, không có ai chứng kiến, đưa tiền tại đâu thì không còn nhớ, còn lại số tiền 60.500.000 đồng thì cá nhân bị cáo Phát hưởng.

2.2. Đối với hành vi Giả mạo trong công tác (44 xe ô tô làm giả hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo):

Theo quy định tại Điều 9 và Điều 10 Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải “Quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” thì: việc thi công cải tạo xe cơ giới phải được thực hiện tại các cơ sở cải tạo có kinh doanh ngành nghề thi công cải tạo, sản xuất, lắp ráp xe cơ giới theo quy định của pháp luật; xe cơ giới sau thi công cải tạo xuất xưởng phải được cơ sở cải tạo kiểm tra đảm bảo chất lượng sản phẩm, kết quả kiểm tra được lập thành Biên bản nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo theo mẫu quy định; thành phần nghiệm thu xe cơ giới cải tạo là đăng kiểm viên đã được Cục Đăng kiểm Việt Nam tập huấn nghiệp vụ về các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy định công tác cải tạo xe cơ giới và đại diện cơ sở cải tạo xe.

Từ năm 2020 đến cuối năm 2022, trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi rất ít đơn vị đủ năng lực thực hiện việc lập hồ sơ thiết kế, thi công xe cơ giới cải tạo theo quy định. Để có được hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe để thực hiện việc nghiệm thu xe, chủ xe đã liên hệ trực tiếp với bị cáo Võ Quang Phát để trao đổi nhờ bị cáo Phát làm Hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe không hoặc chủ xe tự liên hệ với các đơn vị thiết kế, thi công cải tạo xe để mua hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo không rồi mang hồ sơ cùng phương tiện đến Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D để nghiệm thu cụ thể:

- 13 xe ô tô, gồm: xe 76A-127.80, 51A-957.40, 76A-100.90, 76A-177.66, 76A-004.30, 76A-178.85, 76A-004.29, 76C-088.62, 76C-100.32, 76C-103.33, 77C-038.59, 14N-9450, 76C-124.45 của 12 chủ xe: Sau khi xe đã được cải tạo thì chủ xe đưa xe đến tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D để nghiệm thu. Khi kiểm tra hồ sơ của những xe này, bị cáo Võ Quang Phát phát hiện thiếu Hồ sơ thi công xe cơ giới cải tạo. Vì chủ xe quen biết với bị cáo Võ Quang Phát nên nhờ bị cáo Phát làm giúp hồ sơ thi công cải tạo xe. Bị cáo Võ Quang Phát truy cập Internet để tải các Biểu mẫu như: “Biên bản nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo” (Phụ lục IV); “Văn bản đề nghị nghiệm thu xe cơ giới cải tạo” (Phụ lục VII); Bảng kê các Hệ thống, tổng thành thay thế” (Phụ lục VIII) ban hành kèm theo Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

Sau đó, bị cáo Phát trực tiếp tự điền thông tin của Công ty TNHH Trà Khúc, thông tin về Biển đăng ký xe, số khung, số động cơ, nhãn, loại xe, nội dung cải tạo vào trong các Biên bản này tạo thành bộ hồ sơ thi công cải tạo xe cơ giới không rồi bị cáo Phát trực tiếp đến trụ sở Công ty TNHH Trà Khúc (gọi tắt công ty Trà Khúc); địa chỉ: 141 Đinh Tiên Hoàng, phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, gặp Nguyễn Hồng Nam, Phó Giám đốc để nhờ Nam ký xác nhận không hồ sơ. Bị cáo Phát sử dụng hồ sơ này để làm thủ tục nghiệm thu đối với 13 xe ô tô nói trên. Khi tiến hành nghiệm thu, Phát chỉ đạo Bùi Tấn Bình đưa không tên Nguyễn Hồng Nam, Phó Giám đốc Công ty Trà Khúc vào mục đại diện cơ sở thi công trong Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới. Bùi Tấn Bình ký tên ở mục Đăng kiểm viên 1, Phát ký tên ở mục Đăng kiểm viên 2 và ký tên ở mục Thủ trưởng đơn vị đăng kiểm, đóng dấu Trung tâm đăng kiểm. Trên cơ sở Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo được lập nêu trên, Trung tâm tiến hành cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới cải tạo đối với xe các xe ô tô nói trên. Bị cáo Phát khai mục đích của việc lập không các giấy tờ trên là để hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo và thu phí nghiệm thu.

- 31 xe ô tô, gồm: xe 92C-045.40, 92C-161.34, 92C-161.33, 92C-159.94, 92C-160.43, 92C-160.42, 92C-035.08, 92C-075.84, 92C-075.57, 92C-067.92, 92C-134.71, 92C-160.95, 92C-160.11, 92C-161. ký12, 92C-161.51, 92C-160.50, 92C-050.40, 51D-632.47, 92C-174.07, 29H-737.26, 92C-101.70, 92C-124.50, 76C-111.29, 92C-069.96, 92C-065.85, 92H-007.06, 92C-141.26, 77C-124.63, 92C-139.58, 76C-125.17, 14B-039.21 của 31 chủ xe: các chủ xe không thông qua Phát để làm hồ sơ mà tự liên hệ với đơn vị thiết kế, thi công cải tạo để làm hồ sơ. Sau đó chủ xe đưa xe đến Trung tâm đăng kiểm 76-03D để nghiệm thu. Khi nghiệm thu Phát biết rõ quy định của Bộ Giao thông vận tải (Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014) thành phần nghiệm thu bắt buộc phải có đại diện đơn vị thi công. Do đó, để hợp thức hồ sơ nghiệm thu, bị cáo Phát chỉ đạo Bùi Tấn Bình đưa không tên đại diện đơn vị thi công vào Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới để hợp thức hóa việc nghiệm thu. Bị cáo Phát ký tên ở mục Đăng kiểm viên 2 và ký tên ở mục Thủ trưởng đơn vị đăng kiểm, đóng dấu Trung tâm đăng kiểm vào biên bản. Trên cơ sở Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo được lập nêu trên, Trung tâm tiến hành cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới cải tạo đối với xe ô tô cải tạo. Bị cáo Phát khai mục đích của việc lập không Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới là để hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo và thu phí nghiệm thu.

2.3. Kết quả điều tra đối với các Công ty thiết kế, cải tạo xe cơ giới, xác định được như sau:

- Công ty An Bình được thành lập vào tháng 10/2018, từ khi thành lập đến cuối năm 2019 do ông Nguyễn Đức Thiện làm Giám đốc. Từ năm 2019 đến tháng 02/2023, Công ty An Bình do Lã Thu Chiền làm Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Tuy nhiên, thực tế bà Chiền chỉ được thuê để làm Giám

độc đứng tên đại diện Công ty, còn người thành lập Công ty, chủ sở hữu và là người quản lý, điều hành mọi hoạt động của Công ty là các ông Vũ Hồng Quang, Hoàng Xuân Thảo, Trịnh Bình Dương đều là cán bộ của Phòng kiểm định thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam. Ngoài việc thuê Chiền làm Giám đốc thì Vũ Hồng Quang còn thuê ông Đặng Minh Phong làm Phó Giám đốc Công ty An Bình để làm đại diện Công ty ký xác lập hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới.

Công ty An Bình là đơn vị lập 14 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D nghiệm thu (gồm: xe 76H-004.35, 76M-1721, 76C-064.73, 77C-124.63, 76C-125.17, 76C-088.62, 51D-632.47, 92C-101.07, 76H-011.68, 76C-120.01, 92C-124.50, 76C-111.29, 92C-069.96, 92H-007.06) và Công ty và DV Tâm Phúc lập hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo 11 xe (gồm: 76C-085.80, 76C-086.75, 76C-086.33, 76C-086.15, 76C-045.17, 76C-064.24, 76C-122.60, 76C-086.47, 76C-128.83, 76C-112.07, 76C-128.31). Lã Thu Chiền chỉ được thuê đứng tên pháp nhân, được phân công nhiệm vụ chi tiền thuê mặt bằng, mua văn phòng phẩm, chi trả lương cho nhân viên Công ty nên không biết gì về việc lập 14 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo đối với 14 xe ô tô nói trên. Ông Đặng Minh Phong, Phó Giám đốc Công ty là người được ông Vũ Hồng Quang thuê làm Phó Giám đốc Công ty, đại diện Công ty lập hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới. Trong quá trình công tác tại Cục đăng kiểm Việt Nam, Vũ Hồng Quang, Trịnh Bình Dương và Hoàng Xuân Thảo thấy nhu cầu cải tạo xe cơ giới ở nhiều địa phương trong cả nước rất lớn, trong khi đó số lượng đơn vị có chức năng lập hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo ở các địa phương ít nên để kiếm thêm thu nhập, Thảo, Quang, Dương trao đổi, bàn bạc và thống nhất là thành lập một công ty có chức năng thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới để nhận làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới trên địa bàn cả nước. Do đó, khoảng tháng 10/2018, Quang, Thảo, Dương thành lập Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật ô tô An Bình. Sau khi thành lập Công ty An Bình thì Quang, Thảo, Dương vận dụng các mối quan hệ có được trong quá trình kiểm tra các Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới trên địa bàn cả nước để liên hệ nhận làm hồ sơ cải tạo xe cơ giới.

Đối với 25 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới (do Công ty An Bình lập 14 hồ sơ và Công ty Tâm Phúc lập 11 hồ sơ) của 25 xe cơ giới do Trung tâm đăng kiểm 76-03D nghiệm thu. Quá trình điều tra chứng minh: Vũ Hồng Quang trực tiếp liên hệ trao đổi, thỏa thuận với Võ Quang Phát và nhận số tiền 6.000.000 đồng/hồ sơ từ Phát. Do nhận làm hồ sơ của nhiều xe nên Quang đã nhờ Công ty Tâm Phúc (do ông Nguyễn Văn Khánh, sinh năm 1996 làm Giám đốc) làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo đối với 11 xe ô tô (do Công ty Phú An đứng tên chủ sở hữu), còn lại 14 xe ô tô do Công ty An Bình lập hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe. Quang thừa nhận 25 hồ sơ thi công cải tạo của 25 xe ô tô nói trên là không vì thực tế Công ty An Bình và Công ty Tâm Phúc không thi công cải tạo xe. Công ty An Bình và Công ty Tâm Phúc được thành lập chủ yếu để làm khống hồ sơ thiết kế, thi công cho khách hàng chứ Công ty không có cơ sở vật chất, trang thiết bị thi công cải tạo xe cơ giới. Quang chỉ đạo Đặng Minh Phong, Phó Giám đốc Công ty An Bình và Nguyễn Văn Khánh, Giám đốc Công ty Tâm Phúc lập khống 25 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe để Quang giao lại cho Võ Quang Phát để Phát hợp

thức hóa hồ sơ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo đối với 25 xe ô tô nói trên tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D.

Đối với số tiền 6.000.000đ/hồ sơ/xe: Vũ Hồng Quang nhận từ bị cáo Võ Quang Phát thì Quang giữ lại (trích tiền hoa hồng) cho cá nhân số tiền 1.500.000đ/xe, còn lại số tiền 4.500.000đ/xe, trong đó: Quang đóng phí thẩm định thiết kế 350.000đ/xe, chi cho cán bộ thẩm định thiết kế của Cục Đăng kiểm Việt Nam số tiền 2.500.000đ/xe (Quang giao cho Lã Thu Chiền, Giám đốc Công ty An Bình và Nguyễn Văn Khánh, Giám đốc Công ty Tâm Phúc trực tiếp đưa tiền cho cán bộ thẩm định hồ sơ thiết kế), còn lại 1.650.000đ/xe Quang nộp về Công ty An Bình để duy trì hoạt động của Công ty.

- Công ty CPDV và kỹ thuật ô tô Tiên Phong (Công ty Tiên Phong) được thành lập vào tháng 01/2016, do ông Trần Quốc Tuấn làm Tổng Giám đốc. Từ năm 2016 đến tháng 02/2022, ông Phạm Hoàng Phương, giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc; tháng 02/2022, Phương nghỉ việc nên ngày 14/02/2022, Mai Văn Quân được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty cho đến nay. Ông Trần Quốc Tuấn, Tổng Giám đốc là người quản lý, chỉ đạo điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Công ty. Tuy nhiên, ông Tuấn không có trình độ chuyên môn về cải tạo xe cơ giới nên quá trình hoạt động của Công ty, ông Tuấn đều ủy quyền (có giấy ủy quyền) cho ông Phạm Hoàng Phương và ông Mai Văn Quân chịu trách nhiệm trong lĩnh vực thiết kế cải tạo và thi công cải tạo xe cơ giới.

Công ty Tiên Phong là đơn vị lập 19 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D nghiệm thu (gồm xe: 92C-045.40, 92C-161.34, 92C-161.33, 92C-159.94, 92C-160.43, 92C-160.42, 92C-035.08, 92C-075.84, 92C-075.57, 92C-067.92, 92C-134.71, 92C-160.95, 92C-160.11, 92C-161.12, 92C-161.51, 92C-160.50, 92C-050.40, 92C-174.07, 92C-065.85). Mai Văn Quân, Phạm Hoàng Phương xác định: Chữ ký trong 19 hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo do Công ty Tiên Phong lập của 19 xe ô tô nói trên là chữ ký của Mai Văn Quân và Phạm Hoàng Phương (trong đó Quân ký xác nhận 01 hồ sơ, Phương ký xác nhận 18 hồ sơ). Mai Văn Quân, Phạm Hoàng Phương thừa nhận 19 hồ sơ thi công cải tạo của 19 xe cơ giới nêu trên được lập không, thực tế Công ty Tiên Phong không có thi công, cải tạo đối với 19 xe ô tô nói trên. Tuy nhiên, Quân và Phương khai trước khi ký xác lập hồ sơ thi công cải tạo 19 xe ô tô nói trên thì Quân và Phương có kiểm tra thực tế việc cải tạo xe nhưng xe được thi công tại đâu, kiểm tra ở đâu, vào thời gian nào thì Quân, Phương không còn nhớ.

Về số tiền nhận làm hồ sơ cải tạo: Trần Quốc Tuấn, Mai Văn Quân và Phạm Hoàng Phương đều xác định: Khi làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo của 19 xe nói trên, Công ty Tiên Phong có nhận của khách hàng (chủ phương tiện hoặc qua trung gian) số tiền dao động từ 4.000.000 đồng – 6.000.000 đồng/xe. Công ty Tiên Phong có quy định nhân viên tư vấn liên hệ được với khách hàng nào để làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe thì nhân viên đó trực tiếp thu tiền của khách hàng và được trích số tiền hoa hồng là 500.000 đồng/hồ sơ/xe, số tiền còn lại nộp về Công ty. Trần Quốc Tuấn, Mai Văn Quân và Phạm Hoàng Phương không trực tiếp trao đổi, thỏa thuận với khách hàng, không quen biết, không quan hệ gì với

bị cáo Võ Quang Phát. Số tiền thu từ khách hàng được bộ phận kế toán công ty lập hóa đơn chứng từ đầy đủ theo quy định và được hoạch toán vào chi phí sản xuất của Công ty. Về nộp tiền thẩm định hồ sơ thiết kế, Quân, Phương khẳng định chỉ nộp số tiền phí thẩm định 350.000 đồng/hồ sơ/xe. Ngoài ra, không nộp khoản tiền nào khác.

- Công ty TNHH Kỹ thuật và Thương mại Tiến Phát (Công ty Tiến phát) do ông Đỗ Hồng Quỳnh làm Giám đốc. Ông Quỳnh thừa nhận: Công ty Tiến Phát chỉ lập hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo chứ không trực tiếp thi công cải tạo đối với xe ô tô biển số 29H-737.26. Về chữ ký của Ngô Thị Phương Anh, Phó Giám đốc Công ty trong Biên bản nghiệm thu và Văn bản đề nghị nghiệm thu đối với xe ô tô nói trên, Đỗ Hồng Quỳnh xác định Quỳnh giả chữ ký của bà Ngô Thị Phương Anh (là vợ của Quỳnh) để hoàn chỉnh hồ sơ thi công cải tạo xe. Số tiền ông Quỳnh thu của khách hàng thì không còn nhớ cụ thể. Khi nộp hồ sơ thiết kế tại Cục Đăng kiểm Việt Nam để thẩm định, Công ty Tiến Phát chỉ nộp 350.000 đồng tiền phí thẩm định hồ sơ thiết kế, ngoài ra không nộp khoản tiền nào khác. Quỳnh xác định không quen biết, không có quan hệ gì với Võ Quang Phát và ai khác tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D.

- Công ty TNHH ô tô ALPHA (Công ty ALPHA) do ông Nguyễn Văn Phúc làm Giám đốc. Ông Phúc khai nhận: hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe ô tô biển kiểm soát 92C-139.58 do Công ty ALPHA lập nhưng thực tế Công ty ALPHA không có thi công cải tạo xe ô tô trên. Ông Phúc nhận tiền của khách hàng để làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe nhưng thời gian đã lâu nên không nhớ số tiền đã nhận, ai là người liên hệ với Phúc để làm hồ sơ thì cũng không còn nhớ. Khi nộp hồ sơ thiết kế tại Cục đăng kiểm Việt Nam để thẩm định, Công ty ALPHA nộp số tiền 350.000 đồng là tiền phí thẩm định, ngoài ra không nộp khoản tiền gì khác. Phúc xác định không quen biết, không có quan hệ gì với Võ Quang Phát và ai khác tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D.

- Công ty TNHH Thiên An (Công ty Thiên An) do ông Phạm Văn Năng làm Giám đốc. Ông Năng khai nhận: Hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe ô tô biển kiểm soát 14B-039.21 do Công ty Thiên An lập nhưng thực tế Công ty Thiên An không có thi công cải tạo xe ô tô trên. Ông Năng nhận tiền của khách hàng để làm hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe nhưng thời gian đã lâu nên không nhớ số tiền đã nhận, ai là người liên hệ với Năng để làm hồ sơ thì cũng không còn nhớ. Khi nộp hồ sơ thiết kế tại Cục đăng kiểm Việt Nam để thẩm định, Công ty nộp số tiền 350.000 đồng là tiền phí thẩm định, ngoài ra không nộp khoản tiền gì khác. Ông Năng xác định không quen biết, không có quan hệ gì với Võ Quang Phát và ai khác tại Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D.

- Công ty TNHH Trà Khúc do ông Nguyễn Hồng Nam làm Phó Giám đốc: Nguyễn Hồng Nam và Võ Quang Phát có mối quan hệ bạn bè, quen biết nhau từ trước nên Phát biết Công ty Trà Khúc có chức năng thi công cải tạo xe cơ giới. Từ năm 2020 đến năm 2022, lợi dụng mối quan hệ này, Võ Quang Phát đã 13 lần lập hồ sơ thi công cải tạo xe cơ giới không đối với 13 xe ô tô (gồm: xe 76A-127.80, 51A-957.40, 76A-100.90, 76A-177.66, 76A-004.30, 76A-178.85, 76A-004.29, 76C-088.62, 76C-100.32, 76C-103.33, 77C-038.59, 14N-9450, 76C-

124.45) rồi mang đến trụ sở làm việc của Công ty Trà Khúc để nhờ ông Nguyễn Hồng Nam ký xác nhận vào những hồ sơ không này. Nguyễn Hồng Nam xác định không thi công cải tạo, không tham gia nghiệm thu đối với 13 xe ô tô nói trên mà chỉ ký không vào hồ sơ thi công do Phát lập đưa cho Nam ký. Vì nể nang là chỗ quen thân với Phát nên khi Phát nhờ Nam ký không hồ sơ cải tạo thì Nam ký giúp chứ không có nhận tiền của bị cáo Phát và các chủ phương tiện.

- Đối với Công ty TNHH dịch vụ thương mại Hạ An (Công ty Hạ An) lập hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe ô tô biển số 92C-141.26:

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xác định: Công ty TNHH thương mại Hạ An không có hoạt động tại địa chỉ số 16, ngõ 139 đường Mỹ Đình, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. Xác minh nơi cư trú của bà Nguyễn Thị Thùy Linh, Giám đốc và ông Nguyễn Đức Thiện, Phó Giám đốc Công ty tại Công an phường Trung Liệt, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xác định bà Linh và ông Thiện không có mặt tại địa phương, không rõ đi đâu, làm gì.

- Đối với Trung tâm đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Giao thông vận tải (KTNV GTVT) Quảng Ngãi:

Ông Nguyễn Thanh Sơn, Phó Giám đốc Trung tâm đào tạo KTNV GTVT Quảng Ngãi khai nhận: thực tế chủ xe có liên hệ với Trung tâm đào tạo KTNV GTVT Quảng Ngãi để ký hợp đồng thiết kế đối với 05 xe ô tô (gồm xe: 76C-100.32, 76C-124.45, 76C-103.33, 14N-9450, 77C-038.59). Ông Sơn yêu cầu chủ xe cung cấp giấy tờ xe (giấy đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định xe) để Sơn lập hồ sơ thiết kế. Căn cứ giấy tờ xe, kết quả đo đạc thực tế, đối chiếu với quy chuẩn của từng loại xe, Sơn lập bản vẽ và thuyết minh thiết kế. Sau đó Trung tâm đào tạo KTNV GTVT Quảng Ngãi có tờ trình và gửi kèm hồ sơ thiết kế đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi (qua Trung tâm hành chính công) để thẩm định. Sau khi Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi thẩm định xong, ông Sơn nhận lại hồ sơ thiết kế và giao lại cho chủ xe để thi công cải tạo. Chủ xe thực hiện việc cải tạo xe như thế nào thì không rõ, Trung tâm đào tạo KTNV GTVT Quảng Ngãi thu tiền làm hồ sơ thiết kế đối với mỗi xe 1.850.000 đồng, thành tiền là 9.250.000 đồng, trong đó; Trung tâm đào tạo KTNV GTVT Quảng Ngãi nộp lại cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi tiền lệ phí thẩm định là 1.750.000 đồng (350.000 đồng/hồ sơ); còn lại 7.500.000 đồng Trung tâm hạch toán vào hoạt động thu chi của Trung tâm.

* Về vật chứng, đồ vật thu giữ:

- Tạm giữ của Võ Quang Phát số tiền 60.500.000 đồng (gồm 21.000.000 đồng thu giữ khi bắt, khám xét chỗ ở của bị cáo Phát, 39.500.000 đồng do gia đình bị cáo Phát tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả). Số tiền trên đã được nộp vào tài khoản tạm giữ của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Quảng Ngãi mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

- 02 (hai) máy điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu SAMSUNG; 01 (một) máy tính bảng đã qua sử dụng, nhãn hiệu SAMSUNG.

- 03 (ba) CPU màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có chữ “JETEK”, mặt sau có chữ “made in China”, bên trong có gắn 01 (một) ổ cứng SSD 120GB.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2025/HS-ST ngày 03/01/2025 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Võ Quang Phát phạm tội “Nhận hối lộ” và phạm tội “Giả mạo trong công tác”;

Áp dụng: Điểm c, đ khoản 2 Điều 354; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Quang Phát 03 (Ba) năm tù về tội “Nhận hối lộ”;

Áp dụng: Điểm a khoản 4 Điều 359; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Quang Phát 07 (Bảy) năm tù về tội “Giả mạo trong công tác”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tổng hợp hình phạt của 02 tội là: 10 (Mười) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2023 đến ngày 13/6/2024.

Áp dụng khoản 5 Điều 359 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Cấm bị cáo Võ Quang Phát đảm nhiệm chức vụ liên quan đến công việc đăng kiểm xe cơ giới trong thời hạn 03 (Ba) năm, kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phân biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, kiến nghị đến cơ quan cảnh sát điều tra và Sở Giao thông vận tải, án phí và thông báo về quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Võ Quang Phát kháng cáo và cho rằng bị cáo chỉ phạm tội nhận hối lộ theo khoản 1 điều 354 BLHS và không phạm tội giả mạo trong công tác.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị HĐXX, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phát, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh

hưởng đến việc xét xử vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Võ Quang Phát thừa nhận hành vi phạm tội đối với tội “Nhận hối lộ”, bị cáo cho rằng bị cáo không phạm tội “Giả mạo trong công tác”.

[2.2]. Đối với hành vi nhận hối lộ: Vì động cơ vụ lợi, bị cáo Phát đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn để thỏa thuận và nhiều lần nhận tiền của 05 chủ xe với tổng số tiền nhận hối lộ là 163.500.000 đồng, trong đó; nhận của ông Lê Văn Niên số tiền 132.000.000 đồng; nhận của ông Nguyễn Văn Vân số tiền 13.000.000 đồng; nhận của ông Đào Bá Ánh số tiền 6.000.000 đồng; nhận của ông Lê Văn Hải số tiền 6.500.000 đồng và nhận của ông Dương Thanh Định số tiền 6.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền của 05 chủ xe nêu trên, bị cáo thông đồng với Đặng Minh Phong, Phó Giám đốc Công ty An Bình và ông Vũ Hồng Quang, Chuyên viên Phòng Kiểm định xe cơ giới thuộc Cục Đăng kiểm Việt Nam để làm không 16 bộ hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo đối với 16 xe ô tô cơ giới cải tạo. Trên cơ sở 16 bộ hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới không này, bị cáo Phát chỉ đạo Bùi Tấn Bình, đăng kiểm viên, Phó Giám đốc Trung tâm đưa không tên đại diện cơ sở thi công vào “Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo” để hoàn thiện thủ tục nghiệm thu xe cải tạo xe ô tô và cấp “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường” trái quy định đối với 16 xe ô tô nêu trên. Bị cáo Phát đã nhận của 05 chủ xe, với tổng số tiền 163.500.000 đồng nhằm mục đích làm trái quy định tại Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải; bị cáo đã đưa cho Vũ Hồng Quang số tiền 103.000.000 đồng để làm không hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo xe cơ giới, còn lại bị cáo Phát thu lợi bất chính số tiền 60.500.000 đồng. Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thu lợi bất chính tổng số tiền là: 8.145.456 đồng.

Như vậy Hành vi nhận hối lộ của bị cáo Phát đã rõ ràng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người đúng tội, không oan cho bị cáo. Tuy nhiên như lời khai của bị cáo có tại hồ sơ vụ án, BL số 4650 của Lê Văn Niên thì bị cáo Phát nhận tiền dịch vụ trọn gói, trong đó phải nộp tiền vào ngân sách nhà nước đối với các khoản tiền theo qui định của pháp luật, phần còn lại bị cáo hưởng lợi. Bị cáo Phát đã nộp thay cho các chủ xe, số tiền thực tế cá nhân bị cáo hưởng là 60.500.000đ, trung tâm đăng kiểm của bị cáo Phát thu lợi bất chính số tiền 8.145.456đ. Do đó cần phải xác định lại số tiền nhận hối lộ đối với bị cáo Phát.

Toà án cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo Phát là làm không 16 bộ hồ sơ thiết kế thi công, bỏ qua một số công đoạn trong qui trình đăng kiểm, trái với qui định của Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ giao thông vận tải phạm vào tội “nhận hối lộ” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong quá trình xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng có việc bỏ lọt đồng phạm đối với Lê Văn Niên và Nguyễn Hồng Nam. Tòa án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung yêu cầu làm rõ hành vi có dấu hiệu phạm tội của Nguyễn Hồng Nam và Lê Văn Niên. Tuy nhiên. tại Công văn số: 01/VKS-P1 ngày 18/12/2024 của Viện

kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi trả lời kết quả điều tra bổ sung và xác định hành vi của Nguyễn Hồng Nam và Lê Văn Niên không có dấu hiệu phạm tội là không phù hợp với các tài liệu chứng có trong hồ sơ vụ án. Trong khi người đưa hối lộ và người giúp sức thì xác định không có dấu hiệu phạm tội đưa hối lộ mà xác định hành vi nhận tiền của bị cáo Phát là cấu thành tội nhận hối lộ là không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm.

[2.3]. Đối với hành vi “Giả mạo trong công tác”:

Trên cơ sở kết quả điều tra và điều tra bổ sung xác định: Trong quá trình nghiệm thu xe cơ giới cải tạo, nhằm hợp thức hoá hồ sơ, bị cáo Võ Quang Phát đã chỉ đạo Bùi Tấn Bình đưa khống tên đại diện cơ sở thi công vào 44 “Biên bản kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo” nhằm hợp thức hồ sơ nghiệm thu đăng kiểm xe cơ giới cải tạo để cấp 44 “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường” trái quy định tại Thông tư số 85 của Bộ Giao thông vận tải, tổng số tiền Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới thu lợi bất chính là: 22.400.004 đồng.

Theo ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo: Toà án cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo Phát chỉ đạo Bùi Tấn Bình đưa khống tên đại diện đơn vị thi công vào biên bản kiểm tra chất lượng an toàn, kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới để hợp thức hoá việc nghiệm thu và sau đó cấp giả 44 “Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường” là hành vi giả mạo trong công tác là chưa có cơ sở vững chắc.

Bởi lẽ theo qui định tại thông tư 85/2014 thì thành phần bắt buộc nghiệm thu xe ô tô sau cải tạo gồm nhiều thành phần: đại diện đơn vị thi công cải tạo, chủ phương tiện, đơn vị thiết kế, đơn vị kiểm định (đăng kiểm). Trong đó đơn vị đăng kiểm có chức năng, thẩm quyền thực hiện công tác nghiệm thu, đánh giá và xác nhận phương tiện sau cải tạo có đạt tiêu chuẩn hay không. Sau khi phương tiện được nghiệm thu đạt yêu cầu, chủ phương tiện sẽ mang toàn bộ hồ sơ đến Trung tâm đăng kiểm để được kiểm tra tổng thể và cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

Đến nay 44 “giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường” do Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 76-03D vẫn có hiệu lực lưu hành, chưa có cơ quan nhà nước có thẩm quyền nào xác định đó là giấy tờ giả và chưa bị thu hồi.

Đại diện viện kiểm sát tại phiên toà cho rằng bị cáo giả mạo về mặt nội dung trong biên bản nghiệm thu, đưa khống đơn vị thiết kế, thi công cải tạo vào biên bản nghiệm thu. Tuy nhiên theo tài liệu hồ sơ vụ án thể hiện các công ty thiết kế, thi công cải tạo không có mặt trong khi nghiệm thu nhưng vẫn ký tên đóng dấu trong biên bản nghiệm thu, ở đây nếu có sai sót thì chỉ sai một phần trong qui trình đăng kiểm theo qui định 85/2014 của Bộ giao thông vận tải. Cũng hành vi như vậy thì bị cáo Phát bị truy tố, xét xử về tội nhận hối lộ.

Theo nhận định của HĐXX: trong vụ án này các công ty thiết kế, thi công cải tạo xe ô tô ký đóng dấu vào hồ sơ thiết kế, thi công cải tạo (để trống phần nội dung) để nộp hồ sơ cho trung tâm đăng kiểm, bị cáo Phát và Bùi Tấn Bình ký vào mục đăng kiểm viên 1 và đăng kiểm viên 2 là phù hợp chức năng nhiệm vụ của

bị cáo, sau đó bị cáo Phát ký tên vào mục Thủ trưởng đơn vị đăng kiểm, đóng dấu Trung tâm đăng kiểm vào biên bản.

Như vậy để xác định hành vi giả mạo trong công tác đối với bị cáo Phát thì cần xác định rõ hành vi giả mạo trong công tác của bị cáo là hành vi gì:

- Về nội dung: xác định nội dung giả mạo là gì, những giấy tờ nào là giấy tờ giả, việc thiếu thành phần tham gia khi nghiệm thu nhưng có ký tên, đóng dấu của người có thẩm quyền thì có được xem là giả mạo hay không hay chỉ là sai sót trong quá trình thực hiện nhiệm vụ?

- Về thẩm quyền: Có sự giả mạo cơ quan, tổ chức hay người có thẩm quyền trong việc ký vào văn bản có yếu tố quyết định trong việc đánh giá hồ sơ đăng kiểm hay không?

Xét các yếu tố cấu thành tội phạm “Giả mạo trong công tác” thì thấy:

Về mặt khách quan đó là các hành vi:

-Làm, cấp giấy tờ giả;

-Giả mạo chữ ký của người có chức vụ, quyền hạn;

-Sửa chữa, làm sai lệch nội dung, giấy tờ tài liệu.

Về mặt chủ quan: lỗi cố ý trực tiếp, thường có mục đích vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác (không có yếu tố vụ lợi). Ở đây động cơ, mục đích của bị cáo Phát có yếu tố vụ lợi, nếu không có động cơ vụ lợi bị cáo sẽ không làm.

Như vậy về mặt khách quan bị cáo không làm, cấp giấy tờ giả, không giả mạo chữ ký của người có thẩm quyền như đã phân tích ở trên, về mặt chủ quan, động cơ mục đích của bị cáo là vụ lợi.

Theo nguyên tắc pháp luật hình sự việc xác định khi người phạm tội thực hiện một chuỗi hành vi, trong đó các hành vi có thể xem xét dưới nhiều tội danh khác nhau, khi một tội danh đã phản ánh đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi thì khi có nhiều hành vi phạm tội sẽ bị “hút vào tội phạm nặng nhất”, đó là một trong nguyên tắc trong thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự. Việc này nhằm đảm bảo tính nhân đạo, hợp lý trong xử lý hình sự, tránh việc xử lý chồng chéo. Như vậy giữa tội nhận hối lộ và tội giả mạo trong công tác thì tội nhận hối lộ có khung hình phạt cao nhất đến tử hình.

Đồng thời theo nguyên tắc xử lý tội phạm hình sự, khi và chỉ khi việc xác định hành vi phạm nhiều tội nếu hành vi phạm tội không đồng nhất hoặc độc lập với nhau cấu thành tội danh độc lập thì khi đó mới xem xét phạm nhiều tội.

Thực tiễn xét xử trong giai đoạn hiện nay, một số vụ án hình sự liên quan đến các trung tâm đăng kiểm xe cơ giới trên toàn quốc có hành vi phạm tội “Giả mạo trong công tác” thì thấy rằng các trung tâm đăng kiểm chỉ đạo nhân viên của trung tâm đăng kiểm ký tên giả mạo kiểm định viên (ký giả người có chức vụ quyền hạn) trong biên bản nghiệm thu (bản án số 410/2024/HSST ngày 23/8/2024 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). Như vậy hành vi giả mạo ở đây được xác định là giả mạo người có thẩm quyền trong thi hành nhiệm vụ.

Bị cáo Vũ Hồng Quang, chuyên viên phòng thẩm định thiết kế xe cơ giới thuộc Cục đăng kiểm Việt Nam là chủ sở hữu của các công ty An Bình, Công ty Tâm Phúc có hành vi phạm tội như bị cáo Phát chỉ bị xử phạt 6 năm tù về tội “Nhận hối lộ” tại bản án số 410/2024/HSST ngày 23/8/2024 của Toà án nhân dân

Thành phố Hồ Chí Minh; Phạm Hoàng Phương phó giám đốc công ty Tiên Phong bị khởi tố về tội “nhận hối lộ”, các cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét đến hành vi giả mạo trong công tác.

Do đó để xác định hành vi giả mạo trong công tác đối với bị cáo Phát cần tiến hành điều tra làm rõ như đã phân tích ở trên.

Có căn cứ cho rằng cấp sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm, việc điều tra ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 điều 358 BLTTHS thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phát và luật sư bào chữa cho bị cáo Phát, hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, giao cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi điều tra lại theo thủ tục chung.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 điều 358 BLTTHS.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Quang Phát, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2025/HS-ST ngày 03/01/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi để điều tra lại theo thủ tục sơ thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp thành phố tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Anh Dũng